

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; Phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Thực hiện Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23/12/2019 về việc phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020 - 2025; Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021- 2030; Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 06/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh Lai Châu, giai đoạn 2021-2030.

UBND tỉnh Lai Châu xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; Phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Bảo đảm các điều kiện để thực hiện yêu cầu về quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em theo quy định của Luật Trẻ em, các Chỉ thị, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; đầu tư, phát triển hệ thống các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, tăng cường năng lực cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, đáp ứng nhu cầu cần sự hỗ trợ, can thiệp của trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị xâm hại và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; giảm dần tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em bị xâm hại góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững liên quan đến trẻ em.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Đảm bảo các chỉ tiêu về bảo vệ trẻ em giảm và hoàn thành theo đúng Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030.

2. 100% cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em các cấp, cộng tác viên, tình nguyện viên, nhân viên công tác xã hội được nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em;

đảm bảo thực hiện quyền trẻ em, dịch vụ bảo vệ trẻ em; củng cố và phát triển hoạt động bảo vệ trẻ em, đặc biệt là bảo vệ trẻ em trong trường hợp khẩn cấp được củng cố và phát triển ở tất cả các huyện, thành phố trong toàn tỉnh.

3. Từ 80% trở lên gia đình có trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em bằng các hình thức khác nhau.

4. 100% học sinh được hướng dẫn, giáo dục kiến thức, kỹ năng sống và kỹ năng tự bảo vệ trước các hành vi bạo lực, xâm hại tình dục với nội dung phù hợp với lứa tuổi; Cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức, năng lực, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm về phòng ngừa bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em đến toàn thể cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên trong cơ sở giáo dục và người học; thực hiện các biện pháp hỗ trợ, can thiệp kịp thời khi phát hiện người học bị bạo lực học đường, bị xâm hại tình dục.

5. 100% cán bộ, chiến sỹ công an làm công tác điều tra các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em được nâng cao năng lực thực hiện hoạt động điều tra thân thiện với trẻ em.

6. 100% cơ sở y tế cấp xã, cấp huyện được tăng cường năng lực y tế cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho trẻ em.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hiện quyền trẻ em, kỹ năng về bảo vệ trẻ em; phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em cho chính quyền các cấp, các ngành, các tổ chức, xã hội, cha mẹ và trẻ em

1.1. Nâng cao nhận thức và vận động xã hội về thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, tạo lập môi trường sống an toàn cho trẻ em: Tổ chức các hoạt động, chiến dịch truyền thông, vận động xã hội để thay đổi nhận thức, quan niệm xã hội, thái độ, hành vi ứng xử về bảo vệ trẻ em, thực hiện quyền trẻ em.

1.2. Hướng dẫn kiến thức, kỹ năng cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em: Trang bị cho cha mẹ, người chăm sóc, nuôi dưỡng, người giám hộ trẻ em về kiến thức, kỹ năng thực hiện trách nhiệm chăm sóc, giáo dục về bảo vệ trẻ em, giáo dục làm cha mẹ tích cực, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em. Từng bước triển khai các chương trình tư vấn, giáo dục làm cha, mẹ về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em.

1.3. Hướng dẫn, giáo dục kiến thức, kỹ năng cho trẻ em: Tăng cường tổ chức các hoạt động đối thoại, diễn đàn, tập huấn cho trẻ em về kỹ năng sống, kỹ

năng tự bảo vệ bản thân, thực hiện quyền trẻ em và phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em. Phát triển các chương trình kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ em trong và ngoài trường học. Tư vấn và hỗ trợ trẻ em trong việc chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục phù hợp với lứa tuổi.

1.4. Xây dựng, nhân bản các chương trình, sản phẩm, tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, đặc biệt là tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, môi trường mạng và giáo dục về bảo vệ trẻ em, thực hiện quyền trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

1.5. Đổi mới công tác tuyên truyền, ưu tiên thời điểm, thời lượng phát sóng các chương trình về chính sách, pháp luật và bảo vệ trẻ em với thời lượng, nội dung, hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với các nhóm đối tượng và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

2. Phòng ngừa bạo lực học đường; hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục, xử lý kịp thời các vụ việc vi phạm quyền trẻ em trong các cơ sở giáo dục

2.1. Tuyên truyền, phổ biến về nhận diện, phát hiện, thông báo, tố giác, giáo dục kỹ năng sống về phòng ngừa, hỗ trợ can thiệp đối với bạo lực học đường, xâm hại trẻ em:

2.2. Nâng cao năng lực, phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, cơ sở chăm sóc trẻ em về phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em. Hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục trong các cơ sở giáo dục.

2.3. Tích hợp nội dung giáo dục về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp đối với bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em vào kế hoạch giáo dục nhà trường; thực hiện các phương pháp giáo dục tích cực, không bạo lực đối với người học. Đưa nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, bản phận của trẻ em, an toàn trên môi trường mạng, kỹ năng phòng ngừa, lên tiếng, thông tin, thông báo, tố giác hành vi, vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em vào nội dung một số chương trình hoạt động giáo dục.

2.4. Hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục trong các cơ sở giáo dục và thông tin ngay đến Ban Bảo vệ trẻ em cấp xã, phường, thị trấn để phối hợp giải quyết kịp thời.

3. Cải thiện chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực của cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

- Nâng cao năng lực, cải thiện chất lượng và khả năng tiếp cận dịch vụ bảo vệ trẻ em, dịch vụ công tác xã hội cho trẻ em là nạn nhân của bạo lực, xâm hại tình dục:

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em cho đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em các cấp, cộng tác viên, tình nguyện viên, nhân viên công tác xã hội.

- Nâng cao chất lượng và cải thiện khả năng tiếp cận các dịch vụ tư vấn, tham vấn, trị liệu tâm lý, phục hồi chức năng xã hội cho trẻ em nhằm giảm thiểu các triệu chứng chấn thương và hậu quả tiêu cực về tâm lý, tình cảm cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục.

- Tăng cường hoạt động kết nối, chia sẻ thông tin giữa cơ quan Công an và cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội các cấp. Thiết lập các kênh thông tin để chuyển tuyến các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục đối với trẻ em được thông tin, thông báo, tố cáo, triển khai các biện pháp hỗ trợ khẩn cấp cho trẻ em bị bạo lực xâm hại.

4. Tiếp nhận khám, chữa bệnh, phòng ngừa và hỗ trợ, can thiệp của ngành y tế đối với trẻ em bị tai nạn thương tích, bạo lực, xâm hại tình dục

4.1. Lồng ghép hoạt động phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em vào hoạt động khám chữa bệnh cho trẻ em và hoạt động tư vấn, hỗ trợ tâm lý trong bệnh viện; nâng cao năng lực của các cơ sở y tế để phát hiện, báo cáo kịp thời các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại thông qua hoạt động khám chữa bệnh hàng ngày.

4.2. Chỉ đạo cơ quan giám định pháp y ưu tiên giám định đối với trẻ em là nạn nhân của các vụ xâm hại trẻ em. Xây dựng quy trình tiếp nhận khám, chữa bệnh và tăng cường năng lực của nhân viên y tế trong việc xác định và ứng phó bạo lực, xâm hại trẻ em: Tập huấn cho đội ngũ cán bộ y tế về quy trình giám định y khoa cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại; quy trình khám chữa bệnh, sàng lọc, tư vấn, chăm sóc y tế, thống kê, báo cáo đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại nhất là trẻ em bị xâm hại tình dục.

4.3. Cải thiện khả năng tiếp cận các dịch vụ y tế kịp thời, chất lượng cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục: Thực hiện các chính sách, hướng dẫn về cung cấp dịch vụ y tế cho nạn nhân của bạo lực và xâm hại trong các cơ sở y tế. Triển khai gói dịch vụ y tế thiết yếu cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục bao gồm đánh giá và kiểm tra y tế, sàng lọc, chăm sóc điều trị, phục hồi chức năng; hỗ trợ trẻ em phục hồi sau những hậu quả về sức khỏe tinh thần do bị bạo lực, xâm hại.

5. Tăng cường công tác điều tra thân thiện đối với trẻ em, xử lý các đối tượng có hành vi bạo lực, mua bán, xâm hại trẻ em

Công an tỉnh cần tăng cường chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương tăng cường công tác điều tra thân thiện đối với trẻ em, xử lý các đối tượng có hành vi bạo lực, mua bán, xâm hại trẻ em, cụ thể:

5.1. Triển khai các biện pháp phòng, chống hành vi bạo lực, xâm hại tình dục, mua bán trẻ em, đặc biệt là mua bán trẻ sơ sinh. Đẩy mạnh công tác điều tra, xử lý các đối tượng có hành vi xâm hại trẻ em. Xây dựng quy định và tiêu chuẩn về hoạt động điều tra thân thiện với trẻ em: Quy định tiêu chuẩn về bố trí phòng lấy lời khai thân thiện với trẻ em; thủ tục điều tra, chuyển tuyến thân thiện với trẻ em.

5.2. Thí điểm kết nối các biện pháp điều tra thân thiện với cung cấp dịch vụ y tế, hỗ trợ tâm lý, phúc lợi xã hội, dịch vụ bảo vệ trẻ em cho trẻ em là người bị hại, người làm chứng của các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục.

5.3. Tập trung điều tra, xử lý dứt điểm các vụ việc trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục kéo dài; quản lý giáo dục người chưa thành niên vi phạm pháp luật; kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi bao che, cố tình kéo dài hoặc không xử lý vụ trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục.

5.4. Tuyên truyền phòng, chống ma túy trong thiếu niên, học sinh; xử lý nghiêm các trường hợp quảng cáo, mua bán, dụ dỗ, lôi kéo người chưa thành niên sử dụng trái phép ma túy, hoạt động tội phạm về ma túy.

5.5. Xây dựng mô hình phòng điều tra thân thiện với trẻ em và người chưa thành niên; trang cấp thiết bị xây dựng phòng điều tra thân thiện để đáp ứng yêu cầu của công tác điều tra các vụ việc có nạn nhân là trẻ em, đảm bảo không gây tổn hại đến tâm lý, tình cảm của trẻ em và người chưa thành niên là nạn nhân của bạo lực, xâm hại.

6. Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành và hình thành mạng lưới xã hội về bảo vệ trẻ em, thực hiện quyền trẻ em và phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em giữa các cơ quan, tổ chức liên quan

6.1. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp, cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Chữ thập đỏ, các tổ chức tham gia vào mạng lưới bảo vệ trẻ em, thực hiện quyền trẻ em, xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục.

6.2. Thực hiện tốt cơ chế phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em giữa cơ quan Lao động - Thương binh và xã hội và các

cơ quan, tổ chức liên quan (theo Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc Thành lập Ban Điều hành bảo vệ, chăm sóc trẻ em tỉnh Lai Châu).

7. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về trẻ em.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đồng thời xử lý nghiêm đối với những cơ quan, tổ chức, cá nhân, kể cả cha mẹ, người chăm sóc trẻ em khi có hành vi vi phạm pháp luật về trẻ em, nhất là các hành vi xâm hại, bạo lực trẻ em, bao che, chậm trễ, cố tình kéo dài các vụ việc vi phạm quyền trẻ em với phương châm “*đúng người, đúng việc, đúng thẩm quyền, đúng trách nhiệm*”.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường trách nhiệm của chính quyền địa phương đối với công tác bảo vệ trẻ em, thực hiện quyền trẻ em và phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về trẻ em, thường xuyên rà soát, kiến nghị, hoàn thiện chính sách, pháp luật về trẻ em; đẩy mạnh công tác hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em là nạn nhân bạo lực, xâm hại tình dục; người đứng đầu cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương phải chịu trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng: trẻ em tử vong do tai nạn thương tích; vi phạm nghiêm trọng quyền trẻ em; trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục; trẻ em lang thang kiếm sống trên địa bàn hoặc không hỗ trợ, can thiệp, xử lý kịp thời các vụ việc vi phạm quyền trẻ em.

2. Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục, lên án mạnh mẽ các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em cũng như các nội dung liên quan đến công tác bảo vệ trẻ em, nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng bảo vệ, phòng ngừa vi phạm, xâm hại trẻ em cho các tổ chức, gia đình, nhà trường, cộng đồng xã hội và bản thân trẻ em.

3. Tập trung quản lý tốt hoạt động của trẻ em, tạo môi trường an toàn, lành mạnh cho trẻ em sinh hoạt, học tập, ngăn chặn tác động của các luồng văn hóa xấu, độc hại vào trẻ em; đồng thời, quan tâm đầu tư phát triển kinh tế - xã hội ở các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân, góp phần hiệu quả phòng ngừa các hành vi xâm hại trẻ em.

4. Phát triển dịch vụ bảo vệ trẻ em trên các lĩnh vực phúc lợi xã hội, y tế, giáo dục và tư pháp; chú trọng cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tại gia đình, cơ sở giáo dục và cơ sở y tế; khuyến khích khu vực tư nhân tham gia cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em. Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành về bảo vệ trẻ em các cấp; ứng dụng công nghệ thông tin để kết nối với Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111), duy trì việc thực hiện hiệu quả cơ chế

thông tin, báo cáo ở tất cả các cấp về công tác bảo vệ trẻ em, thực hiện quyền trẻ em và phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

5. Chỉ đạo làm tốt công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và vi phạm pháp luật về trẻ em, nhất là tin báo, tố giác liên quan đến bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em; bảo đảm 100% các tin báo, tố giác về tội phạm xâm hại trẻ em được tiếp nhận, giải quyết kịp thời, khách quan, xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật, không để kéo dài, gây phức tạp về an ninh trật tự.

6. Tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa các đơn vị, địa phương và các ban, ngành có chức năng trong tiếp nhận, thông tin, đấu tranh phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em; trong thực hiện quy trình can thiệp, trợ giúp trẻ em bị bạo lực, xâm hại theo đúng quy định.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá về trách nhiệm thực hiện quyền trẻ em, chính sách pháp luật về phòng, chống tai nạn thương tích, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; xây dựng cơ sở dữ liệu về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em.

8. Quan tâm đầu tư nguồn lực thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các sở, ban, ngành và các địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, kế hoạch có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Là cơ quan Thường trực giúp UBND tỉnh trong việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh theo quy định.

Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Thông tin truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Lai Châu; Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh; Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh tổ chức thực hiện các nội dung tại của Kế hoạch.

Đôn đốc các sở, ngành, địa phương triển khai chính sách pháp luật về trẻ em; tổ chức các hình thức phù hợp để lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của trẻ em trong quá trình xây dựng và thực hiện chương trình, chính sách, pháp luật về trẻ em.

Chương trình phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em; triển khai các biện pháp phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, giảm thiểu tình trạng trẻ em tử vong do đuối nước. Chỉ đạo hệ thống cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em hoạt động hiệu quả, bảo đảm an toàn, thân thiện và phòng, chống xâm hại trẻ em.

Thường xuyên thanh tra, kiểm tra về trách nhiệm thực hiện quyền trẻ em, chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

Hướng dẫn việc thực hiện phương pháp giáo dục tích cực, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực, phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của các cơ sở giáo dục; triển khai có hiệu quả công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục lối sống văn hóa, rèn luyện đạo đức cho học sinh và phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em trong trường học.

Triển khai chính sách, giải pháp giảm thiểu tình trạng trẻ em bỏ học, đặc biệt là vùng dân tộc thiểu số và miền núi; phổ biến, tuyên truyền về tác hại của ma túy, rượu bia, thuốc lá; phát hiện và ngăn chặn kịp thời việc học sinh sử dụng trái phép chất gây nghiện; thực hiện quyết liệt, cải thiện căn bản điều kiện vệ sinh, nước sạch, an toàn thực phẩm trong trường học;

Thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm bảo vệ trẻ em, phòng ngừa và xử lý kịp thời các vụ việc bạo lực, xâm hại tình dục, tai nạn thương tích trẻ em trong các cơ sở giáo dục.

3. Sở Y tế

Triển khai chính sách, giải pháp phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi, đặc biệt là suy dinh dưỡng thể thấp còi, phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

Nghiên cứu, ban hành tiêu chí xác định mức độ tổn hại sức khỏe tâm thần đối với trẻ em bị xâm hại; quy trình giám định đặc thù đối với các vụ xâm hại tình dục trẻ em; xác định mức độ khuyết tật đối với trẻ em mắc hội chứng rối loạn phổ tự kỷ, trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo, bệnh phải điều trị dài ngày; xây dựng quy trình tiếp nhận khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục; chỉ đạo cơ quan giám định pháp y ưu tiên giám định đối với trẻ em là nạn nhân của các vụ xâm hại trẻ em.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Tuyên truyền, giáo dục về đạo đức, lối sống, cách ứng xử trong gia đình, trách nhiệm nêu gương của người lớn; giáo dục trẻ em gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam.

Hướng dẫn gia đình các biện pháp khắc phục, phòng, chống tình trạng cha mẹ, người thân xâm hại tính mạng, sức khỏe, tinh thần, nhân phẩm của trẻ em; trang bị kiến thức, kỹ năng thực hiện trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em; phòng ngừa bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch.

Định hướng, hướng dẫn các thiết chế văn hóa ưu tiên tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho trẻ em.

5. Công an tỉnh

Tuyên truyền phòng, chống ma túy trong thiếu niên, học sinh và phổ biến chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em, đặc biệt là bạo lực, mua bán trẻ em, xâm hại tình dục trẻ em tại cơ sở, phòng chống người chưa thành niên vi phạm pháp luật; xử lý nghiêm các trường hợp quảng cáo, mua bán, dụ dỗ, lôi kéo người chưa thành niên sử dụng trái phép ma túy, hoạt động tội phạm về ma túy.

Thường xuyên triển khai các biện pháp phòng, chống hành vi bạo lực, xâm hại tình dục, mua bán trẻ em, đặc biệt là mua bán trẻ sơ sinh; đẩy mạnh công tác điều tra, xử lý các đối tượng có hành vi xâm hại trẻ em.

Chỉ đạo các đơn vị công an địa phương, nhất là lực lượng công an ở cơ sở tăng cường rà soát, phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời hành vi bạo lực, xâm hại tình dục, xâm hại trẻ em trên môi trường mạng, bóc lột trẻ em; quản lý, giáo dục người chưa thành niên vi phạm pháp luật.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền và giáo dục về bảo vệ trẻ em, thực hiện quyền trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

Chủ trì cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh cho các tổ chức tuyên truyền và giáo dục về bảo vệ trẻ em, thực hiện quyền trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em theo quy định của pháp luật.

Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý nghiêm cơ quan báo chí, xuất bản, không gian mạng trên địa bàn tỉnh có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ hình ảnh, thông tin đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em.

7. Sở Tư pháp: Thực hiện các biện pháp để tăng cường bảo vệ trẻ em trong quá trình xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật; chủ động thực hiện trợ giúp pháp lý đối với trẻ em, đặc biệt là trẻ em bị xâm hại, bảo đảm nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả.

8. Sở Xây dựng: Thường xuyên rà soát, tuyên truyền phổ biến, kiểm tra việc thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng đảm bảo an toàn cho trẻ em tại các công trình xây dựng, nhất là các công trình có nguy cơ cao mất an toàn cho trẻ em như trường học, bệnh viện, nhà chung cư, nhà cao tầng.

9. Sở Tài chính: Trên cơ sở nội dung phê duyệt tại Kế hoạch này, đề xuất của các đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

10. Ban Dân tộc tỉnh: Tăng cường truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật, chuyển đổi hành vi để đẩy lùi, ngăn chặn tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số.

11. Cục Thống kê tỉnh: Nghiên cứu, bổ sung nội dung chỉ tiêu thống kê về trẻ em vào hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.

12. Sở Giao thông vận tải: “Rà soát, bổ sung biển báo, sơn vạch kẻ đường để phòng ngừa tai nạn giao thông cho trẻ em tại khu vực cổng các trường học trên các tuyến đường được giao quản lý; thường xuyên kiểm tra việc chấp hành an toàn giao thông cho trẻ em đối với các phương tiện đường thủy nội địa vùng lòng hồ, các bến khách ngang sông, xe ô tô hợp đồng đưa đón học sinh”.

13. Các sở, ban, ngành: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng lồng ghép và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh và các tổ chức thành viên: Tuyên truyền, giáo dục, vận động hội viên, đoàn viên và toàn xã hội tham gia thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em; tích cực tham gia phòng ngừa và hỗ trợ trẻ em, gia đình trẻ em là nạn nhân của các vụ việc bạo lực, xâm hại, tai nạn, thương tích; tăng cường giám sát, phản biện việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết những vi phạm quyền trẻ em.

15. UBND các huyện, thành phố:

Tham mưu Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành nghị quyết để thực hiện; đổi mới công tác tuyên truyền, ưu tiên thời điểm, thời lượng phát sóng các chương trình về chính sách, pháp luật và bảo vệ trẻ em với nội dung, hình thức đa dạng, phong phú phù hợp với các nhóm đối tượng.

Bố trí ngân sách bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em, nhất là việc triển khai các hoạt động, chương trình, kế hoạch, đề án về trẻ em đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt; chỉ đạo, bố trí người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã trong số cán bộ, công chức hoặc người hoạt động không chuyên trách, có nhóm thường trực bảo vệ trẻ em hoạt động hiệu quả và có chính sách hỗ trợ hoạt động.

Thường xuyên kiểm tra, rà soát việc triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn, thân thiện với trẻ em, đặc biệt đối với các phương tiện giao thông đưa đón học sinh, khu dân cư, nhà cao tầng, khu vực thường xảy ra tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em, cơ sở giáo dục, các thiết chế văn hóa, thể thao thuộc địa bàn quản lý.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em trên địa bàn; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trước ngày 30/11 hàng năm (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội); báo cáo đầy đủ, kịp thời ngay các vụ việc trẻ em bị tai nạn đuối nước, bạo hành, xâm hại tình dục trên địa bàn khi được phát hiện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; Phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu, các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (b/c);
- UBND tỉnh: U1, U2;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị- xã hội tỉnh;
- Các Sở, cơ quan, tổ chức thực hiện Kế hoạch;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VX3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải